

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:41/2025/HS-ST
Ngày 16 - 5 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lựu

Ông Nguyễn Văn Xô

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:33/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân V, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2002. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: KDC Ph, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;住所: KDC D, phường L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị T; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (phân trại tạm giam Kim Thành) từ ngày 09/3/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: 1. Bà Cao Thị T, sinh năm 1969 và ông Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1957, đều có địa chỉ: KDC Hiệp Hạ, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

2. Bà Phạm Thị V, sinh năm 1963; Địa chỉ: KDC Sơn Khê, phường Thái Thịnh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Kh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/11/2024, Nguyễn Xuân V đi bộ đến quán tạp hóa của nhà bà Cao Thị T và ông Nguyễn Văn Gi, địa chỉ: Khu dân cư H, phường H, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xem có sơ hở thì trộm cắp tiền để tiêu xài cá nhân. V vào quán thấy ông Gi đang ngồi tại quầy bán hàng nên giả vờ hỏi “ông dạo này ông bán đất hàng không”, ông Gi trả lời “cũng bình thường”, V nói “thôi ông bán hàng đi cháu về không muộn”, V đi sang quán tạp hóa đối diện quán nhà bà T được khoảng 5 phút thì V quay lại quán tạp hóa của nhà bà T. V vào trong quán, quan sát thấy không có ai, V thấy trong chiếc tủ đựng bánh kẹo ở gian bán hàng có 01 chiếc túi xách màu đen để ở ngăn tủ thứ hai từ dưới lên có tiền. V dùng tay trái lấy chiếc túi xách màu đen đi ra ngoài. Khi ra đến cửa quán, V giấu chiếc túi xách vào bụng, trùm áo lên đi bộ ra ngã tư Hiệp Sơn bắt taxi của một người đàn ông không quen biết đến quán game Hoàng Long, ở số 37 Nguyễn Tuấn, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương để chơi game. Khi đến nơi V lấy 450.000 đồng trong túi trả tiền taxi rồi đi vào quán game, V bỏ chiếc túi ra kiểm tra thì thấy túi có 03 ngăn: 01 ngăn đựng tiền chẵn gồm các tờ tiền mệnh giá: 500.000 đồng, 200.000 đồng, 100.000 đồng, 50.000 đồng, 20.000 đồng và 10.000 đồng ; 01 ngăn đựng tiền lẻ gồm các tờ tiền mệnh giá 5000 đồng, 2000 đồng và 500 đồng và 01 ngăn để 02 quyển sổ ghi chép mua bán hàng. V bỏ tiền ra đếm (tính cả số tiền 450.000 đồng V đã lấy trả tiền taxi) thì có tổng số tiền V đã trộm cắp của bà T, ông Gi là 10.760.000 đồng. V lấy hết số tiền trên cất vào túi quần đang mặc và vứt chiếc túi xách (bên trong có 02 quyển sổ) vào thùng rác trước cửa quán game Hoàng Long. Số tiền còn lại 10.310.000 đồng V đã nạp tiền game và ăn, tiêu cá nhân hết.

Sau khi bị mất tài sản trên, bà T đã có đơn trình báo đến Công an phường Hiệp Sơn, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trích xuất từ hệ thống camera của gia đình bà T thu giữ được 01 đoạn video thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 20 giờ 31 phút ngày 25/11/2024 có hình ảnh V trong quán tạp hóa nhà bà T và hình ảnh V đi từ trong quán đi ra ngoài cửa sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của nhà bà T và cho V xem lại hình ảnh từ camera, V thừa nhận người đàn ông trong video chính là V.

Tại kết luận giám định 267 ngày 18/02/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video gửi giám định. Đã trích xuất hình ảnh từ các tệp video gửi giám định. Chi tiết thể hiện trọng phụ lục gồm 02 tờ A4 kèm theo. Hoàn lại đối tượng giám định gồm toàn bộ mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 1644 ngày 04/4/2025 của Hội đồng định giá TSTTTHS UBND thị xã Kinh Môn, trả lời: 01 chiếc túi xách màu đen, ba ngăn có 01 quai đeo chéo làm bằng vải màu đen, túi dạng mề gà màu đen (tài sản chưa thu hồi được); 02 sổ tay màu xanh, kích thước khoảng (8x13) cm, bên trong trang giấy kẻ ô ly nhỏ (tài sản chưa thu hồi được). Do chưa thu hồi được, không kiểm tra trực tiếp được hiện vật, thông tin cung cấp không rõ nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất

xứ, trên thị trường hiện nay có rất nhiều chủng loại hàng hóa tương tự có mức giá khác nhau. Hội đồng không đủ cơ sở để tiến hành xem xét, định giá.

Tiếp đến, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/02/2025, Nguyễn Xuân V điều khiển xe máy điện màu xám, nhãn hiệu DIBAO, số khung: DL9YGEK 1E; AF04383 đi từ Hải Dương về nhà ở Kinh Môn. Khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, V đi đến chợ Kinh Môn thuộc Khu dân cư Lưu Thượng 1, phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn thì xe bị hết điện. V quan sát xung quanh thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, sơn màu xanh, đen, bạc biển số 34D1-413.59 của bà Phạm Thị V, trú tại: khu dân cư Sơn Khê, phường Thái Thịnh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương dựng ở khu đất đối diện quán bán hàng tạp hóa của bà Vinh (chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, trong cốp xe có 01 giấy đăng ký xe mang tên Phạm Thị V số 000456; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Thị V, số AF 300324). V nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để đi lại. Do xung quanh có người nên V đi đến quầy bán hàng của bà Vinh, thấy V bà Vinh hỏi “có mua gì không?”, V trả lời “cháu không”. V thấy bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1975, trú tại: thôn V Xá, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đang bán hoa quả ở gần đó, V giả vờ cúi xuống sửa xe thì bà Khuyên có hỏi “xe của cháu bị làm sao?” V giả vờ trả lời “xe của cháu bị đứt phanh, cháu bị ngã”, bà Khuyên hỏi “thế cháu ngã có việc gì không?”, V trả lời “cháu không, bà cứ dọn hàng đi tí cháu mua ít hoa quả”. Sau đó V thấy bà Khuyên cúi xuống dọn hàng, bà Vinh đi về phía sau quầy bán hàng, V dựng chiếc xe máy điện cạnh chiếc xe mô tô của bà Vinh rồi ngồi lên xe mô tô của bà Vinh nổ máy bỏ đi. Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 02/3/2025, V điều khiển xe mô tô biển số 34D1-413.59 đến doanh nghiệp tư nhân chế biến lâm sản Tân Phú ở khu dịch vụ Thôn Bắc, xã V Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương vào phòng bảo vệ của doanh nghiệp xem có tài sản gì sơ hở thì trộm cắp, V chưa kịp trộm cắp tài sản thì bị anh Nguyễn Khắc Đức (là chủ doanh nghiệp) phát hiện, anh Đức đã báo công an xã V Dũng đến đưa V về trụ sở công an xã làm việc, V đã tự khai ra hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 34D1-413.59 của bà Vinh vào ngày 28/02/2025. Sau đó V tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô có đặc điểm như trên và giấy tờ xe cho Công an phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn quản lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1066/KL-HĐĐGTS ngày 14/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Kinh Môn, kết luận: 01 chiếc xe Mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, sơn màu xanh-đen-bạc, biển số 34D-413.59 trị giá 8.920.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã quản lý 01 chiếc xe máy điện màu xám, nhãn hiệu DIBAO, số khung: DL9YGEK 1E; AF04383 (do bà Phạm Thị V giao nộp); 01 chiếc quần vải màu trắng ghi, 01 chiếc mũ phớt màu đen dán tem DOLGXING (do V giao nộp). Đối với 01 chiếc túi xách màu đen và 02 quyển sổ ghi chép mua bán hàng V đã vứt đi cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đã truy tìm nhưng không thu giữ được. Ngày 26/3/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đã trả lại cho bà Phạm Thị V 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, sơn màu

xanh-đen-bạc, biển số 34D1-413.59, 01 giấy đăng ký xe mang tên Phạm Thị V số 000456 và 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Thị V, số AF 300324; Đối với chiếc quần vải và chiếc mũ có đặc điểm như trên đang được quản lý tại kho vật chứng Công an tỉnh Hải Dương cần chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn quản lý để xử lý theo quy định của pháp luật; Đối với chiếc xe máy điện có đặc điểm như trên quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Phan Quốc Hoàn, sinh năm 1995, trú tại: 2/13 Kim Sơn, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương cho V mượn để đi về nhà, anh Hoàn không biết việc V sử dụng làm phương tiện đi phạm tội nên ngày 23/3/2025 Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đã trả lại cho anh Hoàn.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 10.760.000 đồng do V đã tiêu xài cá nhân hết đến nay V chưa bồi thường được, bà Cao Thị T và ông Nguyễn Văn Gi yêu cầu V phải trả lại số tiền trên cho ông bà; đối với 01 chiếc túi xách và 02 quyển sổ ghi chép bị mất giá trị không lớn nên bà Tình, ông Gi không yêu cầu V phải bồi thường; bà Phạm Thị V và anh Phan Quốc Hoàn sau khi nhận lại xe xác định không bị thiệt hại gì nên không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường.

Tại cáo trạng số 39/CT-VKSKM ngày 23/4/2025, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Xuân V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân V vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, quyết định: Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s,r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 357, khoản 2 Điều 468,579,580 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội Trộm cắp tài sản; Về hình phạt chính: đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V từ 15 tháng đến 18 tháng tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam ngày 09/3/2025; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân V 01 chiếc quần vải màu trắng ghi, 01 chiếc mũ phớt màu đen dán tem DOLGXING; Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại bà Cao Thị T và ông Nguyễn Văn Gi số tiền 10.760.000 đồng; Về án phí: Bị cáo được miễn án phí.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân V khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá, lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Kinh Môn thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 25/11/2024, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Xuân V đã vào quán tạp hóa của gia đình bà Cao Thị T ở khu dân cư Hiệp Hạ, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương trộm cắp số tiền 10.760.000 đồng của gia đình bà Tình; Đến khoảng hơn 19 giờ ngày 28/2/2025, tại chợ Kinh Môn thuộc khu dân cư Lưu Thượng 1, phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở không có người trông coi, Nguyễn Xuân V đã trộm cắp của bà Phạm Thị V 01 chiếc xe mô tô mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, sơn màu xanh-đen-bạc, biển số 34D1-413.59, trị giá 8.920.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Xuân V chiếm đoạt 02 lần là 19.680.000 đồng. Do vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Xuân V về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội nói chung và tại địa phương phường Hiệp Sơn và phường Hiệp An nói riêng. Nên đối với bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả của bị cáo đã gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, nhằm thỏa mãn việc tiêu xài cá nhân, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của vợ chồng bà Tình, V tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Vinh. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện một cách táo bạo, coi thường pháp luật, nên cần phải có một mức án nghiêm khắc phù hợp với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, tự khai về hành vi trộm cắp chiếc xe máy của bà Vinh nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo”, “người phạm tội tự thú” được quy định tại điểm 5, khoản 1 điều 51 BLHS. Về tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản nên cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS. Do vậy, cần xem xét áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương ứng với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại điều luật có quy định song xét bị cáo lao động tự do không có nghề nghiệp, thuộc đối tượng “khuyết tật vận động nhẹ” nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Cao Thị T và ông Nguyễn Văn Gi giữ nguyên yêu cầu V phải trả lại số tiền 10.760.000 đồng cho ông bà; đối với 01 chiếc túi xách và 02 quyển sổ ghi chép bị mất giá trị không lớn nên bà Tình, ông Gi không yêu cầu V phải bồi thường; bà Phạm Thị V và anh Phan Quốc Hoàn sau khi nhận lại xe xác định không bị thiệt hại gì nên không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường. Xét các yêu cầu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, công an đã thu giữ của V 01 chiếc quần vải màu trắng ghi, 01 chiếc mũ phớt màu đen dán tem DOLGXING (do V giao nộp), tại phiên tòa V đề nghị xin được nhận lại. Xét số tài sản trên không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả cho V là phù hợp.

[9] Trong vụ án này, Nguyễn Xuân V có hành vi vào phòng bảo vệ Doanh nghiệp tư nhân chế biến lâm sản Tân Phú ngày 02/3/2025, mục đích để xem có tài sản gì thì chiếm đoạt, tuy nhiên V không xác định trộm cắp tài sản gì, chưa thực hiện được hành vi trộm cắp tài sản nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương không đặt ra xử lý; Đối với người đàn ông lái taxi chở V cầm túi tiền trộm cắp được đến quán game Hoàng Long, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lý lịch và anh Phạm Việt Hoàng là chủ quán game Hoàng Long nơi V đến chơi game, tại đây V có bỏ tiền ra đếm và vứt chiếc túi xách và 02 quyển sổ vào thùng rác của quán, anh Hoàng không biết việc V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo là người khuyết tật vận động nhẹ, đề nghị được miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s,r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 357, khoản 2 Điều 468,579,580 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Nguyễn Xuân V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giam 09/3/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Xuân V trả cho bà Cao Thị T và ông Nguyễn Văn Gi số tiền 10.760.000 đồng. Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bà Tình, ông Gi có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo V không thi hành khoản tiền trên thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về biện pháp tư pháp: Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Xuân V 01 chiếc quần vải màu trắng ghi, 01 chiếc mũ phớt màu đen dán tem DOLGXING *(được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn)*.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự cho bị cáo Nguyễn Xuân V.

Về quyền kháng cáo: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương
(phân trại tạm giam Kim Thành);
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền

